Đơn vị: Viện Sử học
Chương: 045

Mẫu biểu số 74

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số 182-QĐ-VSH ngày 16 / 11/2026 của Viện Sử học)

Đơn vị: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí**	**100.000.000**
I	**Số thu phí, lệ phí**	100.000.000
	Thu từ bán tạp chí	100.000.000
II	**Chi từ nguồn thu phí được để lại**	**100.000.000**
1	***Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ***	
a	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	
b	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	
c	Chi bán tạp chí	100.000.000
2	***Chi quản lý hành chính***	
a	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	
b	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	
c	Chi bán tạp chí	
III	**Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ , đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số**	
1	***Kinh phí thực nhiện nhiệm vụ khoa học công nghệ***	
	Lệ phí	
2	***Phí***	
B	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**	**12.427.587.722**
I	**Nguồn ngân sách trong nước**	**12.427.587.722**
1	**Chi quản lý hành chính**	**9.324.653.080**
1.1	Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ :	8.354.645.185
	Giao đầu năm theo QĐ số 1831/QĐ-KHXH ngày 31/12/2025	*7.594.938.000*
	Theo QĐ số 1054-QĐ/VHLKHXHVN ngày 9/6/2026(TK thêm hơn 5% -22.784.815 đồng)	*0*
	Theo QĐ số 1056-QĐ/VHLKHXHVN ngày 9/6/2026	*759.707.185*
1.2	Chi phí không giao thực hiện chế độ tự chủ :	970.007.895
1.2.1	Chi phí nghiệp vụ chuyên môn từng ngành (Tạp chí, Thư viện, CNTT, PC tự vệ , QLKH và hội đồng khoa học)	348.103.895
	Giao đầu năm theo QĐ số 1831/QĐ-KHXH ngày 31/12/2025	*365.445.000*
	Theo QĐ số 1054-/VHLKHXHVN ngày 9/6/2026(TK thêm hơn 5% -19.341.105 đồng)	*0*
	Theo QĐ số 1056-/VHLKHXHVN ngày 9/6/2026	*-17.341.105*
1.2.2	Quỹ tiền thưởng	621.904.000
	Giao đầu năm theo QĐ số 1831/QĐ-KHXH ngày 31/12/2025	*537.131.000*

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
	Theo QĐ số 1056-QĐ/VHLKHXHVN ngày 9/6/2026	*59.681.000*
	Theo QĐ số 2034-QĐ/VHLKHXHVN ngày 12/11/2026	*25.092.000*
2	**Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ , đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số**	**2.846.076.642**
.2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa hoc, công nghệ	**2.846.076.642**
	- Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ đổi mới sáng tạo cấp qua Quỹ phát triển khoa học công nghệ	
	- Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ đổi mới sáng tạo không cấp qua Quỹ phát triển khoa học công nghệ	2.846.076.642
	Kinh phí giao thực hiện cơ chế tự chủ chi các đề tài khoa học:	2.846.076.642
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	2.337.836.442
	Giao đầu năm theo QĐ số 1831/QĐ-KHXH ngày 31/12/2025	*972.000.000*
	Theo QĐ số 1054-/VHLKHXHVN ngày 9/6/2026 (TK thêm hơn 5%)	*-42.363.558*
	Theo QĐ số 1210/QĐKHXH ngày 15/6/2026	*1.030.000.000*
	Theo QĐ số 2015-QĐ/VHLKHXHVN ngày 6/11/2026	*378.200.000*
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	508.240.200
	Giao đầu năm theo QĐ số 1831/QĐ-KHXH ngày 31/12/2025	*538.200.000*
	Theo QĐ số 1054-/VHLKHXHVN ngày 9/6/2026(TK thêm hơn 5%)	*-29.959.800*
2.2	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ (nguồn Cải cách lương)	256.858.000
	Theo QĐ số 2034-QĐ/VHLKHXHVN ngày 12/11/2026	*256.858.000*
2.3	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	
	Nhiệm vụ khoa học công nghệ , đổi mới sáng tạo	
	- Nhiệm vụ chuyển đổi số	

Hà Nôi, ngày 16 tháng 11 năm 2026

Thủ trưởng đơn vị

VIỆN SỬ HỌC

Võ Xuân Vinh